

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GỖ APH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GỖ APH  
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: APH LUMBER COMPANY LIMITED  
Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110740776

**3. Ngày thành lập:**

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 68, Tập thể Tổng công ty Dược, phố Đông Quan, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1610     |
| 2.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; bán buôn hàng trang trí nội ngoại thất, ván sàn; bán buôn lâm sản (gỗ tròn, gỗ xẻ các loại) (trừ các loại thực vật thuộc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác, sử dụng) | 4663     |
| 3.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự                                                                                                                                  | 4759     |
| 4.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ hàng trang trí nội, ngoại thất, ván sàn                                                                                                                                                                                                                                                          | 4773     |
| 5.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: vận tải hàng hoá bằng ô tô                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4933     |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Logistics                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5229     |
| 7.  | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 1621     |
| 8.  | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất gia công đồ gỗ nội thất;<br>- Sản xuất, gia công hàng mây, tre, lá, hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ;<br>- Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh từ gỗ, kệ sách, bàn trang điểm.                                                                             | 1629     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 9.  | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 3100(Chính) |
| 10. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Gia công sơn các sản phẩm mỹ nghệ từ gỗ, mây, tre, lá                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3290        |
| 11. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế, đệm và đồ nội thất tương tự;<br>- Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ;<br>- Bán buôn hàng, gốm, sứ, thủy tinh.                                                                                                                                                                                                 | 4649        |
| 12. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4659        |
| 13. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L,...)                                                                                                                                                                                                            | 4662        |
| 14. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn một cửa, dầm bào, củ vụn (không chứa một cửa, dầm bào, củ vụn tại trụ sở chính); bán buôn phế liệu công nghiệp (không chứa, phân loại và xử lý, tái chế tại trụ sở; trừ kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; bán buôn hạt nhựa, sản phẩm từ nhựa. | 4669        |
| 15. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 7730        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                                            | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | VÕ TUẤN HẢI    | Việt Nam  | số 68, Tập thể tổng công ty Dược, tổ 1, phố Đông Quan, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 1.350.000.000         | 45,000    | 001089028965                                                                                            |         |
| 2   | VÕ THỌ HÙNG    | Việt Nam  | số 68, Tập thể tổng công ty Dược, tổ 1, phố Đông Quan, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 1.650.000.000         | 55,000    | 025060000107                                                                                            |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 08/06/2024 đến ngày 08/07/2024

\* Họ và tên: **VÕ THỌ HÙNG**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc**

Sinh ngày: **21/08/1960**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **025060000107**

Ngày cấp: **10/07/2021**

Nơi cấp: **Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội**

Địa chỉ thường trú: **số 68, Tập thể tổng công ty Dược, tổ 1, phố Đông Quan, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

Địa chỉ liên lạc: **số 68, Tập thể tổng công ty Dược, tổ 1, phố Đông Quan, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

**9. Nơi đăng ký:** **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**